

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày : 27 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Bà Thái Thị Huyền Trân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Xem

2. Ông Trần Văn Sơn

3. Ông Đặng Quốc Tín

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Bà Ngô Thị Kim Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hiền, Kiểm sát viên

Ông Nguyễn Duy Thuần, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Phạm Hòa L (Tên gọi khác: Anh H), sinh năm 1974 tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Tổ 15, ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Không, Cha: Phạm Hòa L (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Kh (đã chết); Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là người nhỏ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1974 (đã ly hôn). Vợ thứ hai Nguyễn Lê Thị H, sinh năm 1981; Có 02 người con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997.

Nhân thân: Ngày 23/9/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến ngày 04/9/2009 chấp hành xong.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/7/2019 đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn Thị Việt B - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Hòa L (anh H). (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Lê Thị H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt).

2. Bà Nguyễn Lê Mộng T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp H, Thị trấn Mỹ X, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 03/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C kết hợp Công an xã K đến khu vực bến phà Thuận Giang thuộc ấp H, xã K, kiểm tra phát hiện Nguyễn Lê Thị H đang điều khiển xe mô tô biển số 83P2-427.66 chở 01 thùng giấy màu vàng có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong thùng giấy có 01 thùng CPU hiệu LG; 01 màn hình máy tính hiệu Samsung, 01 lõi màn hình; 01 nắp ốp sau màn hình và 07 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong có nhiều tinh thể màu trắng. Ban đầu H khai nhận được chồng là Phạm Hòa L nhờ đến Trạm xe khách Mai Thảo thuộc ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân nhận dùm, L không nói cho H biết bên trong thùng có chứa ma túy, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ các vật chứng trên.

Tiến hành bắt khẩn cấp Phạm Hòa L thu giữ bên trong túi áo khoác màu xám phía trước bên phải 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Hòa L tại tổ 15, ấp Hòa Hạ, xã K, huyện C, Công an huyện C phát hiện và thu giữ: 02 bọc nilon trong suốt, bên trong có 35 viên nén (28 viên màu nâu đen, 07 viên màu trắng) và 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng tháng 6/2018, L bắt đầu sử dụng ma túy (loại ma túy đá, cần sa và heroine). Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, tháng 5/2019 L đến huyện Phú Tân mua ma túy đá của nhiều người lạ (không rõ họ, tên địa chỉ) 05 lần, mỗi lần 200 số với giá 12.000.000 đồng. Số ma túy mua được, L mang phân lẻ để sử dụng và bán cho nhiều người thu lợi 9.700.000 đồng. Cụ thể: bán nhiều lần cho nhiều

người lạ (không rõ họ, tên địa chỉ) mỗi lần 25 số đến 50 số giá từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng; Phan Thanh T 05 lần mỗi lần 100 số giá từ 6.500.000 đồng đến 6.800.000 đồng; Đoàn Quang B 01 lần 25 số giá 2.000.000 đồng, B sử dụng một ít, số còn lại ngày 01/7/2019, B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C kết hợp cùng Công an xã M kiểm tra bắt quả tang và thu giữ ma túy.

Ngoài ra, trong tháng 6/2019 L còn đến Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của H (không rõ họ, tên địa chỉ) 02 lượng Heroine giá 40.000.000 đồng; mua của T (không rõ họ, tên địa chỉ) 150 số ma túy đá giá 6.000.000 đồng. Số ma túy mua được L để bán lại và sử dụng. Ngày 03/7/2019, L tiếp tục đặc mua của T 01 lượng (100 gam) ma túy đá giá 60.000.000 đồng, T cất giấu ma túy vào trong thùng giấy đựng CPU máy tính gửi qua xe khách Mai Thảo rồi điện thoại thông báo cho L biết, L nhờ vợ là Nguyễn Lê Thị H đến nhận thùng giấy mà T gửi, khi H qua phà Thuận Giang thuộc ấp Hòa Thượng, xã K thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang. Trong ngày 03/7/2019, L bị bắt khẩn cấp, khám xét tại nhà thu giữ số ma túy đá và heroine còn lại như đã nêu trên.

Ngày 12/7/2019, L bị khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Căn cứ các Kết luận giám định số 133, số 134/KLGT-PC09(MT) ngày 06/7/2019, 09/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:**

- 01 (một) phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã M, huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Đặng Hữu Th, Võ Quốc H, Trần Văn T, Trần Văn P, Đoàn Quang B, gửi đến giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,0232 gam** (kí hiệu: M).

- 01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã K, huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thành D, Mai Văn A, Lê Hiền H, Lê Thanh Lg, Nguyễn Lê Thị H, gửi đến giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có tổng khối lượng: **97,5751 gam** (kí hiệu: M₁, M₂, M₃, M₄, M₅, M₆, M₇).

- Phong bì số 1: Được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Đặng Hữu T, Lê Thanh Lg, Đỗ Văn B, Đoàn Văn T, Phạm Hòa L, gửi đến giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **7,3971 gam** (kí hiệu: M₈).

- Phong bì số 2: Được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Đặng Hữu T, Lê Thanh Lg, Đỗ Văn B, Đoàn Văn T, Phạm Hòa L, gửi đến giám định là ma túy, loại: **Heroine**, có tổng khối lượng: **67,9613 gam** (kí hiệu: M₉, M₁₀) và ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **9,8595 gam** (kí hiệu: M₁₁).

*** Căn cứ Kết luận giám định số 65/KLGT-PC09(TL) ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:**

- Số khung, số máy xe mô tô biển số 67L1-032.41 bị cắt hàn.

- Phôi giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 028278 cấp ngày 24/4/2012, tên chủ xe Võ Thành Lg là phôi giấy giả.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSAG.P1 ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Phạm Hòa L (anh H) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với:

- Nguyễn Lê Thị H là người đi nhận thùng giấy mang về cho Phạm Hòa L bị phát hiện bắt quả tang bên trong có chứa ma túy, nhưng khi nhờ H đi nhận L không nói cho H biết bên trong có ma túy. Nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

- T, H chưa rõ họ, tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Phan Thanh T, Đoàn Quang B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã có Công văn đề nghị xử lý hành chính là thỏa đáng. Riêng Bùi Đức H (Dũng E) hiện không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hòa L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng quy kết. Số ma túy thu giữ tại nhà là ma túy đá và heroine, L mua của H và T ở Thành phố Hồ Chí Minh mang về để dành sử dụng và khi có người hỏi mua sẽ bán lại. Bị cáo hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người liên quan Nguyễn Lê Thị H trình bày: H là vợ của L, trưa ngày 03/7/2019 L có nhờ H đến Trạm xe khách Mai Thảo thuộc ấp Trung 1, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân nhận thùng giấy mang về cho L, H không biết bên trong thùng giấy có chứa ma túy. Riêng chiếc xe mô tô biển số 83P2 – 427.66 là của Nguyễn Lê Mộng T cầm cho người khác, nhưng H đã chuộc lại để sử dụng. Tại tòa, H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin lại chiếc xe.

Người liên quan Nguyễn Lê Mộng T trình bày: Xe mô tô biển số 83P2– 427.66 của T đứng tên sở hữu. Năm 2015 T mang xe đi cầm cố lấy tiền, nhưng sau đó H đã chuộc lại và sử dụng xem như là xe của H, không có ý kiến gì khác.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị tuyên phạt: Bị cáo Phạm Hòa L (anh H) mức án 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo Phạm Hòa L giao nộp số tiền 9.700.000 đồng (chín triệu bảy trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Thị Việt B bào chữa cho bị cáo Phạm Hòa L không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự (Mặc dù bị cáo L bị xét xử vào năm 2004 nhưng đã được xóa án tích). Bản thân bị cáo học thức thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế, có ông bà tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng II. Bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, tự thú những lần phạm tội trước đó. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét giảm cho bị cáo L một phần hình phạt dưới mức Viện kiểm sát đề nghị thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người ăn năn hối cải, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Phạm Hòa L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án này còn có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với Kết luận giám định số

133,134/KLGT-PC09 ngày 06/7/2019, 09/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, từ tháng 06/2018 Phạm Hòa L đã mua ma túy của nhiều người lạ mặt trên địa bàn Phú Tân và Thành phố Hồ Chí Minh để đem về sử dụng và bán lại cho nhiều người. Ngày 03/7/2019 L tiếp tục đặt mua của T ở Thành phố Hồ Chí Minh 100gram ma túy đá với giá 60.000.000 đồng và nhờ vợ của L nhận về thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Trong đó, số ma túy khi bị bắt quả tang, khám xét 114,8549 gam Methamphetamine và 67,9613 gam Heroine. Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Phạm Hòa L (anh H) đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

Methamphetamine (hàng đá) và Heroin là một trong những chất được xác định là ma túy, có tác hại lớn đối với sức khỏe người sử dụng, làm cho người nghiện bị giảm sút tinh thần và khi lên cơn nghiện dễ có hành vi phạm tội. Ma túy từ lâu đã là kẻ thù của nhân loại, là gánh nặng cho cộng đồng xã hội. Mọi hành vi “tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy” đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người có đầy đủ sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự; Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lười biếng lao động, háo lợi mà vấp vào con đường phạm tội. Bị cáo bắt đầu nghiện ma túy từ tháng 6/2018, nên để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, bị cáo đã mua ma túy của nhiều người lạ mặt tại nhiều địa phương, đem về phân lẻ bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính đến ngày 03/7/2019 bị bắt quả tang cùng tang vật. Nhân thân của bị cáo rất xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vào năm 2004 đến năm 2009 chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra, sau khi trở về địa phương, bị cáo phải có ý thức hoàn lương, tích cực lao động kiếm tiền chân chính phụ giúp gia đình, sống có ích cho xã hội nhưng ngược lại vẫn chứng nào tật nấy, thiếu ý chí phục thiện, không muốn cải thiện bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật và lần phạm tội này lại nghiêm trọng hơn lần trước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn khác, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng đó là mua bán Methamphetamine có khối lượng 100gam trở lên được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tuy nhiên, xét thấy giai đoạn điều tra, tuy có quanh co chối tội nhưng sau đó đã thành khẩn khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự (đã được xóa án tích), học thức thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế; đã tự thú những lần phạm tội trước đó, xuất thân trong gia đình có công với cách mạng. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, cần phải phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật nhưng xét thấy điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn về kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Hòa L (anh H).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hòa L xác định số tiền thu lợi bất chính là 9.700.000 đồng (chín triệu bảy trăm ngàn đồng). Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo L phải có trách nhiệm giao nộp lại khoản tiền này sung ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra thu giữ được một số tài sản của bị cáo, cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Tuyên trả vật dụng cá nhân và giấy tờ tùy thân cho bị cáo Phạm Hòa L
- Tuyên trả tài sản không liên quan đến vụ án cho Nguyễn Lê Thị H.
- Số ma túy thu giữ, vật dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.
- Tịch thu các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hòa L (anh H) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hòa L (anh H) 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/7/2019.

Buộc bị cáo Phạm Hòa L (anh H) nộp số tiền 9.700.000 đồng (Chín triệu, bảy trăm ngàn đồng) sung ngân sách nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46,47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 133/KLGT-PC09(MT) ngày 06/7/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T.

- 01 (một) hộp được niêm phong (Vụ số: 134/KLGT-PC09(MT) ngày 09/7/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T.

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 134/KLGT-PC09(MT) ngày 09/7/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T (Ký hiệu số 01).

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 133/KLGT-PC09(MT) ngày 09/7/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T (Ký hiệu số 02).

- 01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang ghi vụ 105/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 17/9/2019 cùng các chữ ký ghi tên: Phạm Đăng K, Giáp Thanh T.

- 01 (một) thùng giấy màu vàng có in chữ “Sai Gon”, trên nắp thùng có dán giấy tập học sinh ghi chữ, số màu xanh “chị Bích, SĐT 0395452009, Phú Mỹ, Phú Tân” và ghi chữ, số màu đỏ “Hoàng gửi chị Bích; 1T;CT50” có kích thước 46cm x 48cm x 30cm.

- 01 (một) màn hình máy vi tính nhãn hiệu Samsung, vỏ bên ngoài màu đen, 01 (một) lõi màn hình, đã qua sử dụng (đã bị tháo rời)

- 01 (một) nắp ổp sau màn hình màu đen, đã qua sử dụng (đã bị tháo rời).

- 01 (một) thùng CPU nhãn hiệu LG, vỏ bên ngoài màu đen, mặt trước có viền màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu đen

- 01 (một) hộp gỗ màu đen
- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Sport màu đỏ, biển số 67L1-032.41 đã qua sử dụng.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số 67L1-032.41 tên Võ Thành Lg.
- 01 (một) áo khoát màu xám.

+Trả bị cáo Phạm Hòa L:

- 01 (một) bóp da màu đen đã qua sử dụng
- 01 (một) thẻ Vietcombank tên Phạm Hoa L
- 01 (một) thẻ BIDV tên Phạm Hoa L
- 01 (một) hộ chiếu tên Phạm Hòa L

+ Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Lê Thị H:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, màu sơn xám – đen – bạc biển số 83P2 – 427.66, số máy JF46E2118149, số khung 461XEY664275, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ bên ngoài màu hồng được lắp thẻ sim mạng Vinaphone, đã qua sử dụng,

- 02 (hai) hộ chiếu tên Nguyễn Lê Thị H.

- Tiền Việt Nam: Số tiền 27.118.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, một trăm mười tám ngàn đồng) theo ủy nhiệm chi lập ngày 04/11/2019. Số tài khoản 3949.0.1052738.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh An Giang.

(Tất cả vật chứng trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/11/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hòa L (anh H) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng sự năm 2015: Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);
- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (5)
- Văn phòng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 06; PC 04 (2)
- Các đ/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

